

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM
VIỆT - TRUNG
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 679 /VTM-VT
V/v: Thư mời chào giá cung cấp
Đôlômit phục vụ sản xuất gang thép

Bảo Thắng, ngày 14 tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung (VTM) đang có nhu cầu mua sắm hàng hóa phục vụ sản xuất. VTM kính mời các Nhà cung cấp có quan tâm tham gia chào giá cung cấp hàng hóa với nội dung như sau:

I. Thông tin và yêu cầu hàng hóa cần mua.

- Tên đơn hàng: Đôlômit
- Tổng trọng lượng: 16.500 tấn. Trong đó:
 - Đá Đôlômit 0-3mm: 12.000 tấn ($\pm 10\%$).
 - Đá Đôlômit 10-20mm: 3.000 tấn ($\pm 10\%$).
 - Đôlômit nung: 1.500 tấn ($\pm 10\%$).
- Quy cách đóng gói: Hàng rời.
- Chất lượng hàng hóa cụ thể như sau:
 - Đá Đôlômit 0-3mm.

| TT | Chỉ tiêu chất lượng | Tiêu chuẩn | ĐVT |
|----|--|------------|-----|
| 1 | CaO | ≥ 28 | % |
| 2 | MgO | ≥ 18 | % |
| 3 | SiO ₂ | ≤ 2.5 | % |
| 4 | Tỷ lệ cỡ hạt có đường kính từ 0 đến 3 mm (tính theo trọng lượng) | ≥ 95 | % |

4.2 Đá Đôlômit 10-20mm.

| TT | Chỉ tiêu chất lượng | Tiêu chuẩn | ĐVT |
|----|--|------------|-----|
| 1 | CaO | ≥ 28 | % |
| 2 | MgO | ≥ 18 | % |
| 3 | SiO ₂ | ≤ 2.5 | % |
| 4 | Tỷ lệ cỡ hạt có đường kính từ 10 đến 20 mm (tính theo trọng lượng) | ≥ 90 | % |

4.3 Đôlômit nung.

| TT | Chỉ tiêu chất lượng | Tiêu chuẩn | ĐVT |
|----|--|------------|-----|
| 1 | CaO | ≥ 46 | % |
| 2 | MgO | ≥ 30 | % |
| 3 | SiO ₂ | ≤ 2 | % |
| 4 | Tỷ lệ cỡ hạt có đường kính từ 10 đến 70 mm (tính theo trọng lượng) | ≥ 90 | % |



5. Điều kiện giao hàng:

- Phương thức giao hàng: Hàng hóa được giao tại kho của Bên Mua (Địa chỉ: Khu CN Tầng Loông, thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai). Hàng hóa được giao theo từng tháng.

- Trọng lượng trung bình hàng tháng:

- + Đá Đolômit 0-3mm khoảng 3.500 tấn/tháng
- + Đá Đolômit 10-20mm khoảng 800 đến 1.000 tấn/tháng
- + Đolômit nung khoảng 100 đến 500 tấn/tháng

Trọng lượng hàng tháng có thể điều chỉnh tăng, giảm theo thực tế phát sinh trong quá trình sản xuất của bên Mua.

- Thời gian giao hàng dự kiến: Bắt đầu từ ngày ký kết hợp đồng đến hết ngày 25/10/2022 hoặc theo yêu cầu của Bên Mua.

6. Thời gian thanh toán: Vào ngày 25 của tháng, hai bên sẽ nghiệm thu trọng lượng thực tế giao nhận. Bên mua sẽ thanh toán 100% giá trị lô hàng trong vòng 40 ngày kể từ ngày hoàn thiện hồ sơ thanh toán.

II. Yêu cầu đối với Nhà cung cấp:

+ Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Hạch toán tài chính độc lập.

+ Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

III. Hình thức tham gia chào giá:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc và 03 bản chụp Hồ sơ chào giá (HSCG) bao gồm các nội dung sau:

+ Đơn Chào giá (theo Mẫu số 01); Biểu giá chi tiết (theo Mẫu số 02) phải do đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay phải kèm theo giấy uỷ quyền, quyết định bổ nhiệm hoặc văn bản tương đương.

- Nhà cung cấp có thể chào một hoặc toàn bộ hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp. Trường hợp Nhà cung cấp chào giá không đủ trọng lượng thuộc phạm vi cung cấp thì HSCG của Nhà cung cấp sẽ bị loại.

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VND và được hiểu là giá giao tại kho bên mua và đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước.

- Thời hạn hiệu lực của Bản chào giá: Tối thiểu 30 ngày, kể từ thời điểm hết hạn nộp thư chào giá.

+ Tài liệu chứng minh năng lực kinh nghiệm:

- Bản giới thiệu về Nhà cung cấp (theo mẫu 03)

- Các tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm, catalogue giới thiệu về hàng hóa (nếu có).

- Bản sao y các hợp đồng cung cấp hàng hóa giống hoặc tương tự hàng hóa thuộc đơn hàng (01 đến 03 hợp đồng).

2. Hình thức nộp, nhận và mở hồ sơ chào giá

(i). Nộp hồ sơ:

Bộ hồ sơ chào giá của Nhà cung cấp phải được đóng gói kín, có dấu niêm phong và gửi đến bên mời chào giá theo một trong các hình thức sau:

Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung (Địa chỉ: Khu CN Tầng Loông, thị trấn Tầng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Điện thoại: 0214 3 836885).

(ii). Thời gian nhận Hồ sơ chào giá:

Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung không chậm hơn 13 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2022, VTM sẽ không tiếp nhận và không xem xét đối với các HSCG nộp sau thời điểm 13 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2022 (ngoại trừ đã được gia hạn theo quy định).

(iii) Đóng / Mở Hồ sơ chào giá

Bên mời chào giá sẽ tổ chức đóng, mở hồ sơ chào giá công khai tại Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung từ hồi 13 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2022.

Bên mời chào giá mời các NCC đã nộp HSCG chứng kiến và xác nhận việc đóng, mở các HSCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở HSCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không có mặt của các NCC này.

Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung rất mong nhận được sự hợp tác và bản chào giá tốt nhất của các nhà cung cấp.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BĐH;
- Các thành viên TTVMSVT;
- Đăng website công ty;
- Lưu: VT, VTư.



Nguyễn Phú Dương

Handwritten signature





Mẫu số 01: Đơn chào giá

ĐƠN CHÀO GIÁ

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn Chào giá]
Tên đơn hàng: _____ [Ghi tên đơn hàng theo hồ sơ mời chào giá]

Kính gửi: Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên NCC], cam kết thực hiện đơn hàng [Ghi tên đơn hàng theo hồ sơ mời chào giá] theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của đơn hàng].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một HSCG này.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật, không trong thời gian bị cưỡng chế thiếp.
3. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin được nêu trong HSCG trước Bên mời chào giá và trước pháp luật.
4. Cung cấp hàng hoá có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và hợp pháp, nếu sai sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và bên Mua

Nếu HSCG của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của hồ sơ mời chào giá.

HSCG này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày (tối thiểu 30 ngày), kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm hết hạn nộp HSCG].

Đại diện hợp pháp của NCC
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



BIỂU GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn Chào giá]
 Tên đơn hàng: _____ [Ghi tên đơn hàng theo Ghi tên đơn hàng theo hồ sơ mời chào giá]

| STT | Tên hàng hóa | Chỉ tiêu chất lượng | Khối lượng (tấn) | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) | Ghi chú |
|---|--------------------|---------------------|------------------|---------------|------------------|---------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| 1 | Đá Đolômit 0-3mm | | | | | |
| 2 | Đá Đolômit 10-20mm | | | | | |
| 3 | Đolômit nung | | | | | |
| Tổng cộng giá chào trước thuế: | | | | | | |
| Thuế VAT : | | | | | | |
| Tổng cộng giá chào đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có): | | | | | | |

CÁC ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI

1. Giao hàng:

- a) Thời gian giao hàng: Bắt đầu từ ngày.....đến ngày.....tháng ...năm.....
- b) Địa điểm giao hàng:.....

2. Thanh toán:

Thời gian thanh toán:



Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Đơn giá tại cột (5) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của Bên mời chào giá bao gồm các chi phí như: phí, lệ phí (nếu có), vận chuyển, v.v... Khi tham gia Chào giá, NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm theo quy định.



Mẫu số 03: Bảng kê khai thông tin về nhà cung cấp

BẢNG KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ NHÀ CUNG CẤP

....., ngày.....tháng.....năm 20...

Tên NCC:[ghi tên đầy đủ của NCC]

Địa chỉ:[ghi địa chỉ đầy đủ]

Điện thoại:.....

Fax:.....

E-mail:.....

Đại diện theo pháp luật của NCC:.....

Các thông tin khác: (giới thiệu khái quát về quy mô, năng lực.....)

.....

Đại diện hợp pháp của NCC
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

